| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRẢNG BOM**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **88**/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 06 – 11 – 2019
V/v :"*Ly hôn*"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Lê Hồng Ngọc
*Các hội thẩm nhân dân*:
1. Bà Đào Thị Giang
2. Ông Đặng Quang Hoạch

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Tấn Phát - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa***: Ông Phạm Hữu Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 543/2019/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 7 năm 2019 về việc "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 124/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 21/10/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thanh V,** sinh năm 1996
Địa chỉ: Tổ A, ấp TT, xã TB, huyện T B, tỉnh Đồng Nai.
- Bị đơn: Anh **Đặng Huy H**, sinh năm 1988.
HKTT: Tổ A, ấp TT, xã TB, huyện T B, tỉnh Đồng Nai.
(*Chị V, anh H vắng mặt*)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, quá trình tiến hành tố tụng chị Nguyễn Thị Thanh V trình bày*:

Chị với anh Đặng Huy H tự nguyện chung sống, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã TB, huyện TB, tỉnh Đồng Nai.cấp giấy chứng nhận kết hôn số 124 ngày 09/12/2016. Sau khi kết hôn cuộc sống chung không hạnh phúc, nguyên nhân là do vợ chồng không hiểu tính nhau, về lối sống, quan điểm sống không phù hợp, thường xuyên cãi vã nhau. Hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4/2019 đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Thị Thanh V xin Tòa án giải quyết cho

chị được ly hôn với anh Đặng Huy H.

-Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh V khai không có con chung.

-Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thanh V khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh V cam kết vợ chồng không có nợ chung.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh V xin tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

*Bị đơn anh Đặng Huy H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến trình bày.*

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết thông báo thụ lý vụ án cho anh Hoàng nhưng anh H không gửi cho Tòa án ý kiến của mình đối với yêu cầu của chị V và cũng không giao nộp tài liệu, chứng cứ. Tòa án đã nhiều lần niêm yết Thông báo, giấy triệu tập anh H đến Tòa án để lấy lời khai đối chất; tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh H không đến Tòa án làm việc.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát: Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về tố tụng, bảo đảm sự vô tư, khách quan trong việc giải quyết vụ án. Về nội dung tranh chấp: Cuộc sống hôn nhân của chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Đặng Huy H không có hạnh phúc và đã sống ly thân từ tháng 4/2019 đến nay không ai còn quan tâm đến ai. Do mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thanh V. Chị Nguyễn Thị Thanh V khai không có con chung, không có nợ chung, không có tài sản chung và anh Đặng Huy H cũng không có ý kiến nên Tòa án không giải quyết trong vụ án này.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Anh Đặng Huy H đi làm, không có người thân nhận thay và Tòa án không thể gửi qua đường bưu điện được nên Tòa án không thể tống đạt trực tiếp các văn bản tố tụng cho anh H được. Để đảm bảo thủ tục tố tụng, Tòa án và Chính quyền địa phương đã lập biên bản ghi nhận việc không thể tống đạt trực tiếp cho anh H được và niêm yết: "Thông báo thụ lý vụ án", "Giấy triệu tập", "Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai tiếp cận chứng cứ và hòa giải", "Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai tiếp cận chứng cứ và hòa giải", "Thông báo về việc thu thập được tài liệu chứng cứ" tại địa chỉ nơi anh H cư trú, tại trụ sở UBND xã TB, huyện T B, tỉnh Đồng Nai.và trụ sở Tòa án đúng thời hạn luật định nhưng anh H vẫn không đến Tòa án làm việc. Do anh H đã được thông báo nhiều lần nhưng vẫn không đến tham gia phiên họp và hòa giải nên Tòa án đã lập biên bản ghi nhận việc không thể tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai tiếp cận chứng cứ và hòa giải được. Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa do vắng mặt anh H cũng đã được tiến hành niêm yết công khai theo đúng quy định của pháp luật. Như vậy anh H đã

được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh V có đơn xin xét xử vắng mặt căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Vân.

Về nội dung tranh chấp: Chị Nguyễn Thị Thanh V yêu cầu ly hôn với anh Đặng Huy H. Về con chung, tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Các nội dung này đã được Tòa án ghi rõ trong các Thông báo mà anh H đã được niêm yết hợp lệ nhưng anh H không có ý kiến phản đối, không giao nộp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án để giải quyết.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Trên cơ sở lời khai, lời trình bày của chị Nguyễn Thị Thanh V và kết quả xác minh tại địa phương thì thấy cuộc sống chung của anh Đặng Huy H và chị Vân không có hạnh phúc, không có sự yêu thương, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; không cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Trên thực tế, chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Đặng Huy H đã ly thân từ tháng 4/2019 đến nay, không ai còn quan tâm đến ai. Tòa án đã nhiều lần niêm yết hợp lệ thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai tiếp cận chứng cứ và hòa giải cho anh H để tiến hành hòa giải nhưng anh H không đến, cho thấy anh H không có thiện chí trở về đoàn tụ với chị Vân. Do vậy yêu cầu của chị V về việc xin ly hôn với anh H là có cơ sở chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh V khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh V khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết và anh H cũng không có ý kiến trình bày nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn được quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[5] Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 226, Điều 267, Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

**Tuyên xử:**

**1.** Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thanh V. Chị Nguyễn Thị Thanh V được ly hôn với anh Đặng Huy H.

**2.** Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh V phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Số tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Vân đã nộp theo biên lai thu số: 0006935 ngày 14/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Chị Vân đã nộp đủ án phí.

Chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Đặng Huy H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã TB, huyện T B, tỉnh Đồng Nai.(cấp giấy chứng nhận kết hôn số 124, ngày 09/12/2016);
- Chi cục T.H.A. dân sự huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
**(Đã ký)**

**Lê Hồng Ngọc**